

Số: 10/2025/QĐST - HNGĐ

Văn Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2025/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đinh Thị Ngọc B, sinh năm 1992

HKTT: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- **Bị đơn:** Anh Vũ Hải V, sinh năm 1990

HKTT: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Vũ Đăng D, sinh ngày 21/12/2012

2. Cháu Vũ Đức D1, sinh ngày 17/10/2016

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện theo pháp luật của cháu D và cháu D1: Chị Đinh Thị Ngọc B và anh Vũ Hải V (là bố mẹ đẻ của cháu)

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly

hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Hải V và chị Đinh Thị Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Vũ Hải V và chị Đinh Thị Ngọc B thuận tình ly hôn.

- **Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Vũ Hải V và chị Đinh Thị Ngọc B cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Đăng D, sinh ngày 21/12/2012 và cháu Vũ Đức D1, sinh ngày 17/10/2016.

Anh V, chị B thoả thuận: Giao chị Đinh Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Đăng D và giao anh Vũ Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Đức D1 đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh V, chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh V, chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, công nợ chung, đất nông nghiệp:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- **Về án phí:** Chị Đinh Thị Ngọc B tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003079 ngày 04/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang, chị B đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Đinh Thị Ngọc B số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

